

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày 25 - 11 - 2021

V/v: “*Khiếu kiện yêu cầu hủy quyết định hành chính*”

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Liêm

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tấn Trường

Ông Mai Xuân Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Nhật**, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng: Ông Đỗ Xuân Ân, Kiểm sát viên.

Vào ngày 25 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 244/2021/TLPT-HC ngày 19 tháng 7 năm 2021 về việc “Khiếu kiện yêu cầu hủy quyết định hành chính”. Do Bản án hành chính sơ thẩm số 13/2021/HC-ST ngày 09 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 513/2021/QĐ-PT ngày 08 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Người khởi kiện:* Bà Trần Quỳnh Đ, sinh năm 1970. Địa chỉ: P111 – Khu SH1- Chung cư S, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1971. Địa chỉ: Số 69 đường N1, quận H1, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

2. *Người bị kiện:*

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận N2, thành phố Đà Nẵng.

- Ủy ban nhân dân quận N2, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đức V. Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND quận N2, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ: Số 24 đường T1, quận H1, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

- Ủy ban nhân dân phường M, quận N2, thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ: Số 382 đường N2, quận N2, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Th. Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND phường M, quận N2, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

- Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ: Số 24 đường T1, quận H1, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Q. Chức vụ: Phó Trưởng phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Đô thị, Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng, có mặt.

- Bà Trần Thị T1, sinh năm 1964. Địa chỉ: Tổ 86, xóm A, đường CH, phường A1, quận S, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng hạ tầng và phát triển đô thị Đà Nẵng. Địa chỉ: Tầng 5 Nhà làm việc các ban Quản lý dự án và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc (Đường V, phường H2, quận C3, thành phố Đà Nẵng).

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Lâm Thùy K. Chức vụ: Chuyên viên phòng điều hành giám sát số 2, có mặt.

Người kháng cáo: Người khởi kiện bà Trần Quỳnh Đ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung, bản trình bày của người khởi kiện và tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày:

Ngày 19/10/2009, Ủy ban nhân dân (UBND) quận N2 ban hành Quyết định số 3386/QĐ-UBND để đầu tư dự án hệ thống hạ tầng kỹ thuật xây dựng Khu dân cư phía Nam Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng thu hồi toàn bộ diện tích 157,4m² tại thửa đất số 117, tờ bản đồ số 46 có địa chỉ tại phường M, quận N2, thành phố Đà Nẵng của bà để giao cho Sở xây dựng thành phố Đà Nẵng quản lý và sử dụng để lập phương án bồi thường thiệt hại, bố trí tái định cư và lập dự án đầu tư xây dựng.

Căn cứ vào bảng giá trị bồi thường thiệt hại được tính toán tại hồ sơ số 26/TB-ĐB ngày 17/4/2010 & ngày 7/12/2010 của Công ty vật liệu xây dựng, xây lắp và kinh doanh nhà thuộc Sở Xây dựng Đà Nẵng, bà được nhà nước bồi thường tổng số tiền 388.694.422 đồng và 01 lô đất có ký hiệu: Lô đất số 6, phân khu B2-2 đường 5,5m thuộc khu dự án: Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng, theo Thông báo số 1674/TB-CT ngày 30/5/2011 của công ty TNHH MTV vật liệu xây dựng,

xây lắp và kinh doanh nhà Đà Nẵng.

Tuy nhiên, tại thời điểm năm 2010 bà có mượn của bà Trần Thị T1 một số tiền nên vào ngày 28/11/2011 bà đã ủy quyền cho bà Trần Thị T1 thay mặt bà liên hệ với các cơ quan chức năng để nhận đất và nhận tiền bồi thường, sau đó việc ủy quyền giữa bà và bà T1 xảy ra tranh chấp nên bà đã khởi kiện bà Trần Thị T1 ra Tòa án nhân dân quận S vào tháng 8/2016 để yêu cầu Tòa án hủy hợp đồng ủy quyền giữa bà và bà T1, qua hai cấp xét xử thì vụ án trên đã được giải quyết xong bằng phán quyết của Tòa án vào tháng 5 năm 2018, theo bản án thì Hợp đồng ủy quyền giữa bà và bà Trần Thị T1 đã bị hủy bỏ. Kể từ đó, bà là người trực tiếp làm việc với Ban quản lý dự án quận N2.

Sau khi bà trực tiếp liên hệ để giải quyết thì bà mới được biết vào năm 2015 các hộ gia đình xung quanh liền kề với mảnh đất của bà đã được UBND quận N2 hủy bỏ các quyết định có cùng nội dung với quyết định thu hồi đất của bà đã ban hành vào năm 2009. Bà đã rất nhiều lần gửi văn bản kiến nghị lên các cơ quan chức năng để đề nghị trả lời cho công dân vì nhận thấy rất vô lý nhưng đều không nhận được bất cứ sự phản hồi nào. Bởi vì trước đó bà cũng đã nhận thấy, trong quá trình giải quyết vụ án của bà với bà T1, vào năm 2017 Tòa án nhân dân quận S đã đi xác minh tại BQL dự án, thì được biết bà T1 vẫn chưa nhận được tiền và chưa được nhận đất, vì lý do dự án này đang bị kéo dài do điều chỉnh quy hoạch. Như vậy, tính đến thời điểm năm 2017 là sau 6 năm bà vẫn chưa nhận được tiền và đất theo như thông báo số 1674/TB - CT ngày 30/5/2011 của Công ty TNHH MTV vật liệu xây dựng, xây lắp và kinh doanh nhà Đà Nẵng.

Do vậy, đến ngày 28/5/2019 bà đã gửi đơn khiếu nại lên các cấp chính quyền, UBND quận N2 đã tiến hành thụ lý đơn và giải quyết khiếu nại các yêu cầu trong đơn với nội dung: Thứ nhất bà không đồng ý Quyết định số 3386/QĐ -UBND ngày 19/10/2009 vì ngày 12/10/2015 UBND quận N2 đã có Quyết định số 3692/QĐ -UBND về việc hủy Quyết định số 3384/QĐ - UBND đối với hộ ông Nguyễn Văn Đ1 và hộ ông Trần Thanh V2 là hai hộ sát bên lân cận liền kề với đất nhà bà, vậy tại sao hộ nhà bà cùng nằm trong vùng quy hoạch này lại không được thu hồi quyết định đã ban hành.

Thứ 2 bà yêu cầu UBND quận N2 làm rõ lý do tại sao UBND phường M, Ban giải phóng mặt bằng quận N2 cho xe xuống phá nhà và san ủi đất làm hư hỏng tài sản của bà vào các ngày 11/3/2019 và ngày 22/5/2019 trong khi bà không nhận được bất kỳ một thông báo nào từ phía cơ quan chức năng về việc này.

Ngày 26/9/2019, UBND quận N2 ban hành Quyết định số 3786/QĐ-UBND với nội dung: Không chấp nhận nội dung khiếu nại của bà Trần Quỳnh Đ hủy bỏ Quyết định số 3386/QĐ-UBND ngày 19/10/2009 về việc thu hồi đất của hộ bà và hoàn trả nguyên trạng ngôi nhà, diện tích đất đã bị thu hồi. Giữ nguyên Quyết định số 3386/QĐ-UBND ngày 19/10/2009 của UBND quận N2.

Bà nhận thấy việc ra quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND quận N2 là chưa thỏa đáng và làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà. Dự án đã không triển khai. Tháng 10 năm 2015, UBND quận N2 đã ban hành các quyết định về việc thu hồi, huỷ bỏ các quyết định thu hồi đất của các hộ dân đã bị thu hồi trước đây. Nhưng riêng mảnh đất nhà bà thì không nhận được bất kỳ một thông báo nào. Tiền bồi thường thiệt hại bà mới xin tạm ứng 100.000.000 đồng sau khi có thông báo về giá trị bồi thường. Đáng chú ý là kể từ khi có quyết định thu hồi thì tất cả các hộ dân trong dự án vẫn ổn định cuộc sống bình thường và chưa hề di dời cho đến khi có quyết định huỷ bỏ các quyết định thu hồi đất như bà đã trình bày ở trên (trừ hộ bà Lưu có 60m² đã nhận tiền và di dời).

Trong quá trình giải quyết khiếu nại vào năm 2019 bà chỉ được nghe nói là thửa đất nhà bà được dùng để xây dựng nhà cộng đồng, nhưng cơ quan chức năng không cung cấp cho bà bất kỳ một quyết định nào về sự điều chỉnh, thay đổi quy hoạch này và lúc này bà cũng mới được biết vào ngày 01/3/2019 UBND quận N2 mới có đất nhưng lại giao đất của bà cho bà Trần Thị T1 (Người mà bà đã kiện huỷ hợp đồng uỷ quyền và đã được Toà chấp nhận thông qua bản án có hiệu lực pháp luật vào tháng 5/2018) mà không phải bà.

Bà chỉ thực sự biết được thửa đất của bà trước đây thu hồi để thực hiện dự án “Khu dân cư phía Nam Bệnh viện điều dưỡng” nay được đổi thành dự án “Nhà hợp cộng đồng” và được UBND thành phố Đà Nẵng phê duyệt dự án vào năm 2018 khi bà khởi kiện ra Toà.

Như vậy, tính từ năm 2009 khi có quyết định thu hồi thì dự án không được triển khai, tiền đền bù giải toả bà cũng không tiếp tục được nhận, đất thì mãi đến năm 2019 mới có nhưng lại giao cho người khác.

Bà nhận thấy, việc UBND quận N2 thay đổi, điều chỉnh quy hoạch sau gần 10 năm dự án không triển khai, nhưng không thông báo cho người dân được biết tại thời điểm điều chỉnh và không thực hiện việc thu hồi quyết định hoặc điều chỉnh Quyết định số 3386/QĐ-UBND ngày 19/10/2009 tại thời điểm được phê duyệt điều chỉnh quy hoạch là trái với quy định của pháp luật và ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà. Vì vậy, bà yêu cầu Tòa án xem xét:

- Hủy Quyết định thu hồi đất số 3386/QĐ-UBND ngày 19/10/2009 của UBND quận N2;

- Hủy Quyết định số 3786/QĐ-UBND ngày 26/9/2019 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND quận N2;

- Hủy một phần Quyết định số 588/QĐ-UBND ngày 14/4/2010 của UBND quận N2, thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt vị trí, mức bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản gắn liền trên đất cho 17 hộ thuộc diện giải toả để xây dựng Khu dân cư phía Nam Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng thuộc phường M, quận

N2.

- Hủy Quyết định số 3589/QĐ-UBND ngày 30/11/2010 của UBND quận N2 về việc phê duyệt vị trí, mức bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản gắn liền trên đất cho 1 hộ thuộc diện giải toả để xây dựng Khu dân cư phía Nam Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng thuộc phường M, quận N2.

- Chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hành vi phá dỡ và san ủi tài sản hợp pháp của bà với số tiền tạm tính là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Tại văn bản số 172/UBND-TTQ ngày 03/02/2020; Văn bản số 1759/UBND-BGPMB ngày 29/7/2020 của UBND quận N2 và tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện theo ủy quyền trình bày:

1. Nguồn gốc nhà, đất và quá trình sử dụng đất:

Bà Trần Quỳnh Đ nhận chuyển nhượng một phần đất ở và căn nhà cấp 4 từ vợ chồng bà Mai Thị H3 và ông Trần Thanh V2 với diện tích đất là 150m² tại tổ 26 cũ (nay là tổ 28), phường M bằng giấy tờ viết tay, lập ngày 01 tháng 3 năm 2003 mà không có xác nhận của chính quyền.

Biên lai thu thuế nhà, đất năm 2008 (truy thu từ năm 2003 đến năm 2008).

Bản kê khai nguồn gốc nhà đất của hộ bà Trần Quỳnh Đ được UBND phường M xác nhận ngày 30 tháng 01 năm 2010 như sau: Nhận chuyển nhượng viết tay, sử dụng năm 2003, nhà xây dựng năm 2003 do bà Hồng chuyển nhượng lại.

Theo bản đồ 60/CP thuộc thửa đất số 04/23, diện tích 516,6m², loại đất T, không có người kê khai.

2. Việc ban hành Quyết định thu hồi đất số 3386/QĐ-UBND

Cơ sở pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành quyết định thu hồi đất

Bản vẽ tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 do Viện quy hoạch xây dựng Đà Nẵng xác lập về quy hoạch chi tiết Khu dân cư phía Nam Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng, phường M, quận N2 đã được UBND thành phố Đà Nẵng phê duyệt tại Quyết định số 5634/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2007, với tổng diện tích là 14.854m².

Đến ngày 09 tháng 7 năm 2009, UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 5206/QĐ-UBND về việc phê duyệt điều chỉnh đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư phía Nam Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng, kèm theo Bản vẽ Tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 do Viện quy hoạch xây dựng thành phố Đà Nẵng lập, với tổng diện tích 27.634 m².

Ngày 29 tháng 7 năm 2009, UBND thành phố Đà Nẵng đã ban hành Quyết định số 5757/QĐ-UBND về việc thành lập Hội đồng bồi thường thiệt hại và giải

phóng mặt bằng dự án Khu dân cư phía Nam Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng. Cùng ngày, UBND quận N2 đã tiến hành bàn giao mốc giới đồ án quy hoạch đã được duyệt theo Quyết định số 5206/QĐ-UBND cho Chủ đầu tư quản lý.

Ngày 20 tháng 8 năm 2009, UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 6381/QĐ-UBND về việc thu hồi khu đất có diện tích 25.323m^2 (đã trừ phần diện tích đất ở chính trang) giao cho Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng quản lý sử dụng để lập phương án bồi thường thiệt hại, bố trí tái định cư và lập dự án đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật dự án Khu dân cư phía Nam Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng. Thực hiện nhiệm vụ được giao theo Quyết định này, ngày 19 tháng 10 năm 2009, UBND quận N2 đã ban hành quyết định số 3386/QĐ-UBND về việc thu hồi $157,4\text{m}^2$ đất do hộ bà Trần Quỳnh Đ đang sử dụng trong khu đất UBND thành phố Đà Nẵng đã có quyết định thu hồi giao cho Sở Xây dựng, thuộc thửa đất thu hồi số 117, tờ bản đồ hiện trạng số 46 tại phường M, quận N2.

Quá trình điều chỉnh quy hoạch dự án Khu dân cư phía Nam Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng cho đến nay

Từ sau Quyết định số 5206/QĐ-UBND nêu trên, dự án Khu dân cư phía Nam Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng tiếp tục được UBND thành phố Đà Nẵng điều chỉnh quy hoạch lần lượt tại Quyết định số 1309/QĐ-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2013, Quyết định số 2380/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2014, Quyết định số 2720/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2015, Quyết định số 3673/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2018. Tại các bản vẽ tổng mặt bằng quy hoạch kèm theo các quyết định này, toàn bộ diện tích thửa đất của hộ bà Trần Quỳnh Đ bị thu hồi theo Quyết định số 3386/QĐ-UBND đều nằm trong ranh giới quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch.

Quá trình nhận tiền bồi thường, nhận đất tái định cư và bàn giao mặt bằng hộ bà Trần Quỳnh Đ thuộc diện giải tỏa đi hẳn, hồ sơ số 26 thuộc dự án Khu dân cư phía Nam Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng, được phê duyệt giải quyết các chính sách về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư như sau: Vị trí 1, đường phố loại 5, hệ số 1,0 (đơn giá $2.800.000$ đồng/ m^2); hỗ trợ 50% giá đất ở cho diện tích 150m^2 ; hỗ trợ theo giá đất khuôn viên cho diện tích $7,4\text{m}^2$ (bằng 30% giá đất ở + 100% giá đất trồng cây lâu năm hạng 1 đồng bằng 11.000 đồng/ m^2); bồi thường 100% giá trị nhà, vật kiến trúc.

Ngày 18 tháng 5 năm 2011, UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 4186/QĐ-UBND hỗ trợ 50% giá đất ở cho diện tích $7,4\text{m}^2$; bố trí 01 (một) lô đất chính đường 5,5m có mặt sau tiếp giáp đường quy hoạch nội bộ dự án Khu dân cư phía Nam Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng. Ngày 30 tháng 5 năm 2011, Công ty TNHH MTV Vật liệu xây dựng, xây lắp và kinh doanh nhà Đà Nẵng ban hành Thông báo số 1674/TB-CT về kết quả giải quyết này cho bà Trần Quỳnh Đ và đề nghị bà Đ liên hệ Văn phòng công ty để được giải quyết cụ thể.

Tóm lại, hộ bà Trần Quỳnh Đ được bồi thường với tổng số tiền là 388.694.422 đồng, bố trí 01 lô đất chính đường 5,5m trong dự án KDCPNBVĐD. Bà Trần Quỳnh Đ đã tạm ứng trước số tiền 100.000.000 đồng và chưa đăng ký đất tái định cư.

Ngày 28 tháng 10 năm 2011, bà Trần Quỳnh Đ đã ủy quyền cho bà Trần Thị T1 được quyền nhận toàn bộ số tiền đền bù, hỗ trợ, nhận đất tái định cư...theo Hợp đồng ủy quyền số 13871 TP/CC-SCC/HĐGD do Phòng Công chứng số 02 thành phố Đà Nẵng xác lập.

Ngày 31 tháng 10 năm 2017, bà Trần Thị T1 đã ký Biên bản bàn giao mặt bằng cho Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất số 02, cam kết không còn quyền lợi gì liên quan đến diện tích đất đã bàn giao, biên bản này có xác nhận của UBND phường M.

Ngày 06 tháng 4 năm 2018, bà Trần Quỳnh Đ có gửi Đơn trình bày (kèm theo Bản án sơ thẩm số 46/2017/DS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận S) yêu cầu dừng mọi giao dịch với bà Trần Thị T1 đến Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất số 02.

Hiện nay đơn vị thi công đã tạm dừng việc san ủi mặt bằng và thi công công trình trên thửa đất thu hồi của bà Trần Quỳnh Đ. Bà Trần Thị T1 chưa nhận tiền đền bù và đất tái định cư.

Ngày 20 tháng 9 năm 2019, UBND quận N2 đã tổ chức đối thoại với bà Trần Quỳnh Đ, kết quả buổi đối thoại như sau:

Các cơ quan, đơn vị và chủ trì buổi đối thoại thống nhất với nội dung Báo cáo số 01/BC-TTQ ngày 04 tháng 9 năm 2019 của Thanh tra quận N2 về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của bà Trần Quỳnh Đ.

Bà Trần Quỳnh Đ không thống nhất với kết quả xác minh nội dung khiếu nại.

Căn cứ kết quả xác minh, tài liệu, chứng cứ thu thập được, Chủ tịch UBND quận N2 kết luận: Việc UBND quận N2 ban hành Quyết định số 3386/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2009 là chấp hành Quyết định số 6381/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2009 của UBND thành phố Đà Nẵng và đúng theo quy định về thẩm quyền của UBND quận trong việc thu hồi đất của hộ gia đình tại khoản 2 Điều 44 Luật đất đai năm 2003.

Các bản vẽ kèm theo các quyết định quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch dự án KDCPNBVĐD từ Quyết định số 5206/QĐ-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2009 đến Quyết định số 3673/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2018 thì toàn bộ diện tích thửa đất của hộ bà Trần Quỳnh Đ đều nằm trong ranh giới quy hoạch đã được UBND thành phố Đà Nẵng phê duyệt và không thuộc trường hợp được giữ lại để chỉnh trang, mục đích sử dụng đất có điều chỉnh từ đất phân lô theo quy hoạch ban

đầu thay đổi thành đất thiết chế văn hóa nhằm phục vụ nhu cầu sinh hoạt cộng đồng của người dân các tổ dân phố số 27, 28 và 29, phường M. Đồng thời, một trong những cơ sở pháp lý để UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 6381/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2009 là căn cứ theo Quyết định số 5206/QĐ-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2009. Việc bà Trần Quỳnh Đ đề nghị giữ lại diện tích đất của bà đã được thu hồi không thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND quận N2. Do vậy, việc bà Trần Quỳnh Đ yêu cầu hủy bỏ Quyết định số 3386/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2009 của UBND quận N2 là không có cơ sở giải quyết.

Yêu cầu hoàn trả nguyên trạng ngôi nhà và diện tích đất đã bị thu hồi

Ngày 31 tháng 10 năm 2017, bà Trần Thị T1 đã tháo dỡ nhà và ký Biên bản bàn giao mặt bằng cho Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất số 02 là dựa trên cơ sở Hợp đồng ủy quyền số 13871 TP/CC-SCC/HĐGD do Phòng Công chứng số 02 thành phố Đà Nẵng xác lập.

Khi tiến hành bàn giao mặt bằng nêu trên, bà T1 đã tự tháo dỡ nhà, vật kiến trúc và tài sản có trên đất trước khi bàn giao cho Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất số 02. Do đó, việc san ủi mặt bằng để tiến hành xây dựng nhà sinh hoạt cộng đồng được thực hiện trên cơ sở trình tự về quy hoạch, thu hồi đất và kết quả bàn giao mặt bằng.

Bên cạnh đó, vào ngày 06 tháng 4 năm 2018, bà Trần Quỳnh Đ mới cung cấp cho Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất số 02 Bản án sơ thẩm số 46/2017/DS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận S tuyên xử chấm dứt Hợp đồng ủy quyền số 13871 TP/CC-SCC/HĐGD do Phòng Công chứng số 02 thành phố Đà Nẵng xác lập ngày 28 tháng 10 năm 2011 giữa bà Trần Quỳnh Đ và bà Trần Thị T1. Sau khi nhận được Đơn kiến nghị của bà Trần Quỳnh Đ lập ngày 06 tháng 4 năm 2018, Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất số 02 đã dừng mọi giao dịch với bà Trần Thị T1.

Việc bà Trần Quỳnh Đ yêu cầu hoàn trả nguyên trạng ngôi nhà và diện tích đất đã bị thu hồi là không có cơ sở giải quyết.

Vụ việc khiếu nại lần đầu của bà Trần Quỳnh Đ đã được Chủ tịch UBND quận thụ lý tại Thông báo số 217/TB-UBND ngày 05/8/2019 và ban hành Quyết định số 3786/QĐ-UBND ngày 26/9/2019 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu. Nội dung giải quyết: Không chấp nhận nội dung khiếu nại của bà Trần Quỳnh Đ yêu cầu UBND quận N2 hủy bỏ Quyết định số 3386/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2009 về việc thu hồi đất của hộ bà Trần Quỳnh Đ và hoàn trả nguyên trạng ngôi nhà, diện tích đã bị thu hồi. Giữ nguyên quyết định số 3386/QĐ-UBND.

Về trình tự, thủ tục: Theo đúng quy định của Luật khiếu nại năm 2011, Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ, Thông tư số 07/2013/TT-

TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ và Quyết định số 21/2016/QĐ-UBND ngày 13/6/2016 của UBND thành phố Đà Nẵng quy định chi tiết quy trình giải quyết khiếu nại của tổ chức, công dân trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Về thể thức, nội dung: Việc UBND quận ban hành Quyết định số 3386/QĐ-UBND và Quyết định số 3786/QĐ-UBND là đảm bảo về thể thức và nội dung, đúng thẩm quyền theo quy định pháp luật.

Căn cứ quyết định phê duyệt quy hoạch và các quyết định phê duyệt điều chỉnh quy hoạch của Dự án Khu dân cư phía Nam Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng từ Quyết định số 5206/QĐ-UBND ngày 09/7/2009 đến quyết định số 3673/QĐ-UBND ngày 27/8/2018 thì toàn bộ diện tích của thửa đất hộ bà Trần Quỳnh Đ đều nằm trong ranh giới quy hoạch đã được UBND thành phố phê duyệt, không nằm trong khu vực chỉnh trang để lại nên việc hộ bà Trần Quỳnh Đ khởi kiện yêu cầu hủy một phần Quyết định số 588/QĐ-UBND ngày 14/4/2010 của UBND quận N2, thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt vị trí, mức bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản gắn liền trên đất cho 17 hộ thuộc diện giải toả để xây dựng Khu dân cư phía Nam Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng thuộc phường M, quận N2 và Quyết định số 3589/QĐ - UBND ngày 30/11/2010 của UBND quận N2 về việc phê duyệt vị trí, mức bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản gắn liền trên đất cho 1 hộ thuộc diện giải toả để xây dựng Khu dân cư phía Nam Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng thuộc phường M, quận N2 của bà Trần Quỳnh Đ là không có cơ sở giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ủy ban nhân dân phường M trình bày:

Ủy ban nhân dân phường M không thực hiện hành vi cho xe xuống san ủi nhà và đất của gia đình bà Đ. Vì vậy, đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại của bà Trần Quỳnh Đ với số tiền tạm tính là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng trình bày:

Trước đây, UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 6381/QĐ-UBND về việc thu hồi khu đất có diện tích 25.323 m² (đã trừ phần diện tích đất ở chỉnh trang) giao cho Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng quản lý sử dụng để lập phương án bồi thường thiệt hại, bố trí tái định cư và lập dự án đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật dự án Khu dân cư phía Nam Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng, tuy nhiên sau này dự án đã bàn giao lại cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng hạ tầng và phát triển đô thị Đà Nẵng.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng hạ tầng và phát triển đô thị

Đà Nẵng trình bày:

Thông nhất ý kiến của Ủy ban nhân dân quận N2.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 13/2021/HC-ST, ngày 09/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã quyết định.

Căn cứ khoản 2 Điều 3; Điều 29; khoản 1 Điều 30; khoản 3, 4 Điều 32, khoản 2 Điều 116; điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 206, Điều 211 Luật tổ tụng hành chính; Luật đất đai năm 2003, Luật đất đai năm 2013; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bác yêu cầu khởi kiện của bà Trần Quỳnh Đ về việc yêu cầu Tòa án hủy các quyết định số: Quyết định số 3786/QĐ-UBND ngày 26/9/2019 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND quận N2; Quyết định thu hồi đất số 3386/QĐ-UBND ngày 19/10/2009 của UBND quận N2; một phần Quyết định số 588/QĐ-UBND ngày 14/4/2010 của UBND quận N2, thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt vị trí, mức bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản gắn liền trên đất cho 17 hộ thuộc diện giải toả để xây dựng Khu dân cư phía Nam Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng thuộc phường M, quận N2; Quyết định số 3589/QĐ-UBND ngày 30/11/2010 của UBND quận N2 về việc phê duyệt vị trí, mức bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản gắn liền trên đất cho 01 hộ thuộc diện giải toả để xây dựng Khu dân cư phía Nam Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng thuộc phường M, quận N2, thành phố Đà Nẵng và yêu cầu bồi thường thiệt hại 150.000.000 đồng do hành vi phá dỡ và san ủi tài sản hợp pháp của bà Trần Quỳnh Đ.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021, người khởi kiện bà Trần Quỳnh Đ có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện bà Trần Quỳnh Đ giữ nguyên nội dung đơn khởi kiện và yêu cầu kháng cáo. Bà Trần Quỳnh Đ cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử bác đơn khởi kiện của bà về việc yêu cầu hủy các quyết định: Quyết định số 3386/QĐ-UBND ngày 19/10/2009, một phần Quyết định số 588/QĐ-UBND ngày 14/4/2010, Quyết định số 3589/QĐ-UBND ngày 30/11/2010 của UBND quận N2, thành phố Đà Nẵng và Quyết định số 3786/QĐ-UBND ngày 26/9/2019 của Chủ tịch UBND quận N2, thành phố Đà Nẵng là gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà nên yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm hủy các quyết định nói trên trả lại đất cho bà Trần Quỳnh Đ và yêu cầu bồi thường thiệt hại 150.000.000 đồng do hành vi phá dỡ và san ủi tài sản hợp pháp của bà Trần Quỳnh Đ.

Người bị kiện UBND và Chủ tịch UBND quận N2, thành phố Đà Nẵng do

ông Nguyễn Đức Việt đại diện theo ủy quyền cho rằng các quyết định nói trên của UBND và Chủ tịch UBND quận N2 là hoàn toàn đúng pháp luật nên yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện bà Trần Quỳnh Đ và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng cho rằng, về phần thủ tục tố tụng ở giai đoạn xét xử phúc thẩm đảm bảo đúng quy định của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện bà Trần Quỳnh Đ và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Ngày 18/7/2007, Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 5634/QĐ-UBND về việc phê duyệt tổng mặt bằng quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư phía Nam Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng, phường M, quận N2, thành phố Đà Nẵng. Ngày 09/7/2009, Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 5206/QĐ-UBND về việc phê duyệt điều chỉnh đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư phía Nam Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng. Ngày 20/8/2009, UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 6381/QĐ-UBND về việc thu hồi đất, giao cho Sở Xây dựng quản lý sử dụng để lập phương án bồi thường thiệt hại, bố trí tái định cư và lập dự án đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật dự án Khu dân cư phía Nam Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng và thu hồi khu đất có diện tích 25.323m² (đã trừ phần diện tích đất ở chỉnh trang) tại phường M, quận N2, thành phố Đà Nẵng. Ngày 19/10/2009, UBND quận N2 ban hành Quyết định số 3386/QĐ-UBND về việc thu hồi 157,4m² đất do hộ bà Trần Quỳnh Đ đang sử dụng trong khu đất mà UBND thành phố Đà Nẵng đã có quyết định thu hồi giao cho Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng quản lý sử dụng để lập phương án bồi thường thiệt hại, bố trí tái định cư và lập phương án đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật dự án Khu dân cư phía Nam Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng. Ngày 14/4/2010, Chủ tịch UBND quận N2 ban hành Quyết định số 588/QĐ-UBND về việc phê duyệt vị trí, mức bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về đất và tài sản gắn liền với đất cho 17 hộ dân thuộc diện giải tỏa để xây dựng Khu dân cư phía Nam Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng thuộc phường M, quận N2. Theo Bảng tính giá trị bồi thường thiệt hại ngày 17/4/2010 thì hộ bà Trần Quỳnh Đ được bồi thường là **377.854.880 đồng**. Ngày 19/7/2010, bà Trần Quỳnh Đ có đơn xin nhận tiền giải tỏa, có xác nhận của UBND phường M. Ngày 30/7/2010, bà Trần Quỳnh Đ đã được Công ty Vật liệu xây dựng, xây lắp và kinh doanh nhà chi tạm ứng 100.000.000 đồng tiền bồi thường và hỗ trợ theo phiếu chi số 2025/BVDD. Ngày 30/11/2010, Chủ tịch UBND quận N2 ban hành Quyết định số 3589/QĐ-UBND về việc phê duyệt vị trí, mức bồi thường, hỗ

trợ thiệt hại về đất và tài sản gắn liền với đất cho 18 hộ thuộc diện giải tỏa để xây dựng Khu dân cư phía Nam Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng tại phường M, quận N2. Ngày 04/5/2011, Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 3693/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng và bố trí tái định cư phía Nam Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng. Ngày 18/5/2011, Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 4186/QĐ-UBND về việc phê duyệt giải quyết hỗ trợ đền bù, bố trí tái định cư cho 15 hộ giải tỏa dự án Khu dân cư Nam Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng. Theo đó, hộ bà Trần Quỳnh Đ được hỗ trợ 50% giá đất ở cho diện tích 7,4m²; bố trí 01 (một) lô đất chính đường 5,5m có mặt sau tiếp giáp đường quy hoạch nội bộ dự án Khu dân cư phía Nam Bệnh viện điều dưỡng. Ngày 30/5/2011, Công ty TNHH một thành viên Vật liệu xây dựng, xây lắp và kinh doanh nhà Đà Nẵng ban hành Thông báo số 1674/TB-CT về kết quả giải quyết này cho bà Trần Quỳnh Đ và đề nghị bà Đ liên hệ văn phòng công ty để được giải quyết cụ thể. Ngày 28/10/2011, bà Trần Quỳnh Đ ủy quyền cho bà Trần Thị T1 được nhận toàn bộ số tiền đền bù, hỗ trợ, nhận đất tái định cư theo Hợp đồng ủy quyền số 13871TP/CC-SCC/HĐGD do Phòng Công chứng số 02 thành phố Đà Nẵng xác lập. Ngày 13/5/2015, Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 2720/QĐ-UBND về việc phê duyệt điều chỉnh tổng mặt bằng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư phía Nam Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng. Ngày 27/12/2016, Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 8998/QĐ-UBND về việc phê duyệt tổng mặt bằng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Điều chỉnh cục bộ khu đất nhà hợp cộng đồng A2-3 và thiết chế văn hóa thuộc Khu dân cư phía Nam Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng. Thửa đất của bà Trần Quỳnh Đ được quy hoạch vào mục đích đất thiết chế văn hóa. Ngày 27/8/2018, Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 3673/QĐ-UBND về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 các lô đất ký hiệu B2-1, B2-2 thuộc Khu dân cư phía Nam Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng, phường M, quận N2.

Không đồng ý với Quyết định thu hồi đất bà Trần Quỳnh Đ có đơn khiếu nại. Ngày 26/9/2019, Chủ tịch UBND quận N2 ban hành Quyết định số 3786/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Trần Quỳnh Đ và không chấp nhận nội dung khiếu nại của bà Trần Quỳnh Đ. Không đồng ý với một số quyết định nói trên, bà Trần Quỳnh Đ khởi kiện vụ án hành chính.

Bà Trần Quỳnh Đ cho rằng tại thời điểm năm 2017 dự án không triển khai, thửa đất của bà không được quy hoạch vào mục đích đất nhà hợp cộng đồng, đất thiết chế văn hóa, các thửa đất của các hộ liền kề với thửa đất của bà được giữ lại chỉnh trang nên bà yêu cầu hủy quyết định thu hồi đất, quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định bồi thường, trả lại đất cho bà đã được bản án sơ thẩm nhận định và tuyên xử bác yêu cầu khởi kiện của bà Trần Quỳnh Đ là hoàn toàn có căn cứ, đúng

pháp luật nên bác kháng cáo của người khởi kiện bà Trần Quỳnh Đ và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[2] Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên người khởi kiện bà Trần Quỳnh Đ phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

[3] Những phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính.

1. Bác kháng cáo của người khởi kiện bà Trần Quỳnh Đ và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 2 Điều 3; Điều 29; khoản 1 Điều 30; khoản 3, khoản 4 Điều 32, khoản 2 Điều 116; điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 206, Điều 211 Luật tổ tụng hành chính; Luật đất đai năm 2003, Luật đất đai năm 2013; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của bà Trần Quỳnh Đ về việc yêu cầu Tòa án hủy các quyết định: Quyết định số 3786/QĐ-UBND ngày 26/9/2019 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND quận N2; Quyết định thu hồi đất số 3386/QĐ-UBND ngày 19/10/2009 của UBND quận N2; một phần Quyết định số 588/QĐ-UBND ngày 14/4/2010 của UBND quận N2, thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt vị trí, mức bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản gắn liền trên đất cho 17 hộ thuộc diện giải toả để xây dựng Khu dân cư phía Nam Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng thuộc phường M, quận N2; Quyết định số 3589/QĐ-UBND ngày 30/11/2010 của UBND quận N2 về việc phê duyệt vị trí, mức bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản gắn liền trên đất cho 1 hộ thuộc diện giải toả để xây dựng Khu dân cư phía Nam Bệnh viện điều dưỡng và phục hồi chức năng thuộc phường M, quận N2, thành phố Đà Nẵng và yêu cầu bồi thường 150.000.000 đồng do hành vi phá dỡ và san ủi tài sản hợp pháp của bà Trần Quỳnh Đ.

2. Về án phí: Bà Trần Quỳnh Đ phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí hành chính phúc thẩm, được trừ 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng bà Đ đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0002918 ngày 09/7/2021 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về phần án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT III);
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Cục THADS thành phố Đà Nẵng;
- Đường sự (theo địa chỉ);
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thanh Liêm